

CHỦ ĐỀ 20: NHÀ BẾP (KITCHEN)

Máy xay sinh tố



Blender

Bát, tô



Bowl

Bữa sáng



Breakfast

Đũa



Chopstick



Tách, chén



Cup

Tủ bếp, tủ chạn



Cupboard

Thớt



**Cutting
board**

Bữa tối



Dinner

Cái đĩa; Món ăn



Dish

Máy rửa bát



Dishwasher

Lửa



Fire

Cái dĩa



Fork



Cái ly



Glass

Hơi nóng, sức
nóng



Heat

Con dao



Knife

Bữa trưa



Lunch

Lò vi sóng



**Microwave
oven**

Khăn ăn, giấy
ăn



Napkin

Lò nướng



Oven

Cái chảo



Pan



Nồi



Pot

Chậu rửa



Sink

Cái thìa



Spoon

Bếp ga, bếp lò



Stove